

Số: 1836/BC-VPĐKĐĐ

Tây Ninh, ngày 08 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công khai thực hiện dự toán thu chi Quý 2 năm 2024 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh báo cáo tình hình thực hiện công khai thực hiện dự toán thu chi Quý 2 năm 2024 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai thực hiện dự toán thu chi Quý 2 năm 2024 tại Văn phòng Đăng ký đất đai:

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: Không có.
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: Chi tiết theo biểu sau

STT	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
I	Đơn vị dự toán trực thuộc	x		x		x	
1	Văn phòng Đăng ký đất đai	x		x		x	

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định: Không có.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Sở TN&MT;
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Khải

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 08 tháng 7 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI QUÝ 2 NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh công khai thực hiện dự toán thu chi Quý 2 năm 2024, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Quý 2/2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 2/2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5 = 4/3	6
A	Tổng số thu,chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	43.400	15.431,18	36	104
1	Lệ phí	3.000	1.091,60	36	100
	Lệ phí địa chính	3.000	1.091,60	36	100
2	Phí	40.400	14.339,58	35	104
	Phí Giao dịch bảo đảm	3.900	1.042,57	27	105
	Phí Khai thác tài liệu	500	287,08	57	106
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	36.000	13.009,93	36	104
II	Số phí, lệ phí nộp NSNN	11.230	4.045,64	36	103
1	Lệ phí	3.000	1.091,60	36	100
	Lệ phí địa chính	3.000	1.091,60	36	100
2	Phí	8.230	2.954,04	36	104
	Phí Giao dịch bảo đảm	780	208,51	27	105
	Phí Khai thác tài liệu	250	143,54	57	106
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	7.200	2.601,99	36,1	104

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Quý 2/2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 2/2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5 = 4/3	6
III	Số phí trích để lại	32.170	11.385,54	35	104
	Phí Giao dịch bảo đảm	3.120	834,06	27	105
	Phí Khai thác tài liệu	250	143,54	57	106
	Phí thẩm định hồ sơ cấp GCN	28.800	10.407,94	36	104
IV	Chi từ nguồn thu phí được để lại	24.453,21	4.558,28	19	121
1	Quỹ lương	16.320,23	3.718,28	23	125
a	Quỹ lương biên chế	6.918,98	1.700,73	25	126
b	Quỹ lương HDLD	9.401,25	2.017,55	21	124
2	Chi thường xuyên	8.132,98	840,00	10	108
V	Chênh lệch thu chi nguồn phí	7.716,79	6.827,26	88	95
1	Trích CCTL	77,17	68,27	88	95
2	Trích các quỹ	7.639,62	6.758,99	88	95
B	Dự toán chi NSNN				
I	Nguồn ngân sách trong nước	98,00	-	-	
5	Chi bảo đảm xã hội - Tiền tết UB (Loại 370 - Khoản 398)	98,0	-	-	
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	98,0		-	
C	Tổng số thu, chi nguồn dịch vụ				
I	Tổng thu dịch vụ	60.060	17.575,58	29	88
1	Thu dịch vụ đo đạc	60.000	17.540,33	29	88
2	Thu lãi tiền gửi	60	35,25	59	72
II	Nộp thuế GTGT, TNDN	6.003	1.755,74	29	88
1	Thu dịch vụ đo đạc	6.000	1.754,03	29	88
2	Thu lãi tiền gửi	3,0	1,71	57	70
III	Số trích để lại sử dụng	54.057,00	15.819,84	29,27	87,57

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Quý 2/2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 2/2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5 = 4/3	6
IV	Chi từ nguồn dịch vụ	31.422,05	6.659,93	21	127
1	Quỹ lương	14.204,11	3.597,61	25	123
a	Quỹ lương biên chế	5.875,53	1.501,20	26	123
b	Quỹ lương HĐLĐ	8.328,58	2.096,41	25	124
2	Chi thường xuyên	17.217,94	3.062,32	18	132
V	Chênh lệch thu chi nguồn dịch vụ	22.634,95	9.159,91	40	71
1	Trích CCTL	225,78	91,26	40	71
2	Trích các quỹ	22.409,17	9.068,65	40	71

Tây Ninh, ngày 8 tháng 7 năm 2024

Người lập biểu



Nguyễn Thanh Huyền

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thuận

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Khải